

BẢN SẮC VIỆT TRONG TRANH SƠN DẦU CỦA HỌA SĨ VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Email: ntkngan@agu.edu.vn

Trường Đại học An Giang

VIETNAMESE IDENTITY IN OIL PAINTING BY VIETNAM ARTIST

ABSTRACT



TÓM TẮT

Ngày nay, với sự mở cửa và hội nhập kinh tế, nền mỹ thuật Việt Nam cũng có những bước tiến đáng kể. Giới họa sĩ trong nước được tiếp cận nhiều thông tin, có dịp xem tranh của các họa sĩ nước ngoài triển lãm tại Việt Nam, cũng như mang tranh ra nước ngoài triển lãm. Tuy nhiên, làm thế nào để tiếp thu được cái mới mà vẫn giữ được bản sắc dân tộc? Nhìn vào tranh, người xem có thể cảm nhận được người họa sĩ này xuất thân từ nước nào? Tranh của họa sĩ ngoài việc có dấu ấn cá nhân, còn mang cái hồn của dân tộc là điều mà không phải họa sĩ nào cũng làm được. Làm cách nào để tiếp thu cái tinh hoa của nghệ thuật hội họa phương Tây mà vẫn giữ được nét riêng của nền hội họa nước nhà.

Bài nghiên cứu này, cho ta thấy quá trình hình thành và phát triển của tranh sơn dầu trên thế giới cũng như sự thâm nhập của hội họa phương Tây cùng chất liệu sơn dầu vào Việt Nam, với sự tiếp nhận và phát huy thế mạnh của chất liệu sơn dầu theo hướng riêng của từng họa sĩ. Đồng thời thể hiện được bản sắc dân tộc qua từng tác phẩm.

Từ khóa: Bản sắc, mỹ thuật Việt Nam, dấu ấn cá nhân, dân tộc, tranh sơn dầu

Nowadays, with the openness of the economy and international economic integration, Vietnamese fine art has also had considerable progress. Artists in the country have a chance to reach out to lots of information, have the opportunity to see paintings of foreign artists exhibited in Vietnam, as well as bring the works to exhibit abroad. However, how to acquire new things and retain nation identity? Looking at the paintings, viewers can feel what country this artist has background? Painter's paintings, besides having their own mark, they also bring the soul of their nation something that not all artists can do. How to absorb the elite of Western fine art and retain the distinction of domestic art.

This research shows us the process of formation and development of oil painting in the world as well as the penetration of Western painting and oil painting materials into Vietnam, accompanied by the reception and promotion of the strengths of oil painting materials in the orientation of each artist. At the same time, it can show national identity through each work.

Keywords: Identity, Vietnamese fine art, personal imprint, nation, oil paint

Tranh sơn dầu xuất hiện phổ biến ở phương Tây từ khoảng thế kỷ XIV, nhưng mãi đến năm 1925 khi người Pháp mở trường Mỹ thuật Đông Dương thì chất liệu sơn dầu mới được biết đến ở Việt Nam. Tuy là chất liệu vẽ tranh mới du nhập vào Việt Nam, nhưng nhiều họa sĩ của nước ta đã rất thành công như: Tô Ngọc Vân, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Tư Nghiêm, Bùi Xuân Phái..., tranh của họ mang đậm tính Á Đông, tính dân tộc, mặc dù sử dụng chất liệu vẽ có nguồn gốc từ phương Tây.

1. Đôi nét về chất liệu sơn dầu

Từ thời cổ đại, người Hy Lạp và Ai Cập đã tìm cách trộn màu với dầu để vẽ tranh, nhưng chất liệu còn nhiều nhược điểm, khi vẽ muốn sửa chữa chỗ nào thì phải đợi rất lâu mới tiếp tục được. Đã vậy, sơn còn bị chảy, không vẽ dày và khó giữ nét vẽ theo ý muốn. Sau này chất liệu sơn dầu được hoàn thiện và phát triển bởi anh em nhà họa sĩ Van Eyck (khoảng 1390-1441). Màu sắc của sơn dầu sáng tươi, có độ bóng đẹp, không thấm nước, bền vững và chịu đựng được thử thách khắc nghiệt của khí hậu. Việc anh em nhà Van Eyck làm cho sơn dầu hoàn thiện hơn được khẳng định qua chính các tác phẩm của họ, việc này đã đưa hội họa châu Âu tiến xa hơn trước rất nhiều. Từ thế kỷ XV đến XVII các họa sĩ chủ yếu tự mình tạo ra sơn dầu. Những màu bền chắc chủ yếu lấy từ khoáng chất, công việc chế màu được làm tại xưởng họa, theo những cách thức đã được học từ các danh họa đi trước. Đến thế kỷ XVIII, công nghiệp phát triển, sơn dầu được sản xuất đựng vào ống thiếc và đóng hộp, họa sĩ mua về dùng rất tiện lợi.

Sơn dầu là họa phẩm được sử dụng rộng rãi và phổ biến trên thế giới. Việc phát minh ra chất liệu sơn dầu, hoàn thiện nó, thật sự là một cuộc cách mạng kỹ thuật lớn, làm chuyển biến và nâng cao nghệ thuật vẽ tranh.

Hiện nay, sơn dầu vẫn đang là chất liệu chủ đạo của hội họa bởi khả năng diễn tả hiện thực vô cùng phong phú. Sơn dầu có thể diễn tả sâu từng chi tiết, cũng như nét cọ có thể phóng khoáng theo cảm xúc của người họa sĩ, có thể vẽ mịn màng mềm mại như phong cách tranh lụa, hay dùng bay vẽ những nét mạnh mẽ dứt khoát. Sơn dầu có thể óng mượt, đặc quện, trong sâu và bền chắc. Lúc ướt thì mượt mà tiện cho việc sử dụng, lúc khô thì quánh rắn, bền chắc và ít thay đổi hiệu quả. Màu sắc của sơn dầu cũng phong phú, có thể sử dụng để miêu tả những sự vật, hiện tượng của thiên nhiên xung quanh ta một cách sinh động. Đây là chất liệu có khả năng thể hiện một cách linh hoạt trong mọi hoàn cảnh mà những chất liệu khác khó có thể làm được.

2. Sự hình thành và phát triển của tranh sơn dầu ở Việt Nam

Cuối thế kỷ XVIII tranh sơn dầu mới có mặt ở Việt

Nam, là những phiên bản hội họa sơn dầu vẽ về các đề tài tôn giáo. Đến thế kỷ XIX, chỉ có một người Việt Nam duy nhất sang Pháp học vẽ đó là họa sĩ Lê Văn Miến, với hai tác phẩm sơn dầu còn lại là: “Bình văn” và “Chân dung cụ Tú Mèn” được vẽ năm 1898.

Khi trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương được thành lập (1925), đến năm 1931 tốt nghiệp khóa đầu tiên, rồi lần lượt những khóa tiếp theo, phong trào học vẽ tranh bằng chất liệu sơn dầu cũng trở nên phổ biến. Hội họa châu Âu được các họa sĩ Việt Nam tiếp thu và phát triển, nhiều họa sĩ chọn sơn dầu làm chất liệu sáng tác.

Nội dung chủ yếu là thiên nhiên, con người, phong cảnh cùng với sinh hoạt, phong tục, tập quán của dân tộc. Vẻ đẹp tinh thần, vật chất của xã hội Việt Nam đương thời được phản ánh qua tác phẩm hội họa của các họa sĩ.

Từ năm 1975 đến nay, nền mỹ thuật Việt Nam chứng kiến nhiều phong cách vẽ khác nhau tạo ra sự phong phú, đa chiều trong chất liệu sơn dầu. Kế thừa những thành tựu của các họa sĩ thế hệ đầu của nền Mỹ thuật hiện đại Việt Nam, những thế hệ họa sĩ sau này đã không ngừng tìm tòi, thử nghiệm chất liệu này để tạo được những tác phẩm có giá trị góp phần tạo nên diện mạo của nền Mỹ thuật vừa có tính hiện đại, lại vừa mang tính dân tộc.

3. Tính dân tộc qua các tác phẩm sơn dầu của những họa sĩ tiêu biểu được đào tạo từ trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương

Năm 1925, khi người Pháp mở trường Mỹ thuật Đông Dương thì người Việt mới có điều kiện tiếp cận với tranh sơn dầu. Tuy mới du nhập vào Việt Nam nhưng nhiều họa sĩ được đào tạo thuộc thế hệ đầu của trường đã thành công như: Tô Ngọc Vân, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Tư Nghiêm, Bùi Xuân Phái... “Tranh sơn dầu Việt Nam có đầy đủ những phẩm chất như tranh sơn dầu châu Âu cộng thêm chất nhẹ nhàng, tinh tế, mềm mại theo cách vẽ và cảm nhận thẩm mỹ của người Việt. Chính điều đó đã khiến họa sĩ Việt Nam chinh phục được chất liệu sơn dầu và tạo vẻ độc đáo riêng biệt cho tranh sơn dầu Việt Nam” [1, tr. 168].

3.1. Họa sĩ Tô Ngọc Vân

Tô Ngọc Vân được xem là bậc thầy trong việc sử dụng chất liệu sơn dầu. Ngay từ những năm đầu học tại trường Mỹ thuật Đông Dương, ông đã sớm nghiên cứu chất liệu được du nhập từ phương Tây này. Ông đã từng viết niềm mơ ước của mình khi còn đi học là “xây dựng một nền hội họa Việt Nam có tính chất dân tộc, phản ứng lại sự lan tràn của hội họa Pháp sang ta và để giành một địa vị trọng yếu cho dân tộc trên thế giới”. Thông qua kỹ thuật được học

ARTS

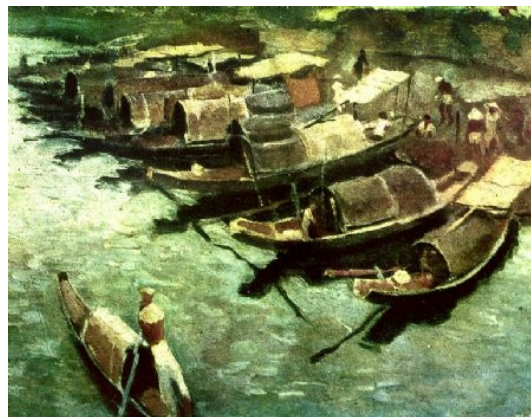
từ người Pháp, ông đã cố gắng diễn tả vẻ đẹp duyên dáng của người Việt Nam đương thời mà tiêu biểu là chân dung thiếu nữ, phong cảnh đất nước, sau 1945 là những tác phẩm ca ngợi những người lao động. Bằng cách thể hiện độc đáo của mình Tô Ngọc Vân đã tách ra khỏi ảnh hưởng của lối vẽ sơn dầu châu Âu và tạo cho mình một phong cách vẽ sơn dầu có nhiều tìm tòi bắt nguồn từ nghệ thuật truyền thống Việt Nam.

Tác phẩm “Thiếu nữ bên hoa huệ” là tác phẩm sơn dầu được họa sĩ Tô Ngọc Vân sáng tác năm 1943. Bức tranh mô tả chân dung thiếu nữ mặc áo dài trắng nghiêng đầu về phía hoa huệ như đang ngửi mùi hương của hoa, tạo thành đường cong duyên dáng. Hình dáng cô gái cùng những chi tiết cũng như màu sắc tạo thành một khối giản dị, màu áo và màu hoa toát lên vẻ tinh khiết. Chiếc áo dài, chiếc áo truyền thống của người Việt, cùng mảng màu thanh thoát nhẹ nhàng, nét buồn phảng phất trên gương mặt đậm chất Á Đông. Tác phẩm này được xem là tiêu biểu nhất trong sự nghiệp sáng tác của Tô Ngọc Vân cũng như của nền mỹ thuật Việt Nam đầu thế kỷ 20.



Bên hoa huệ (1943), Tô Ngọc Vân, chất liệu sơn dầu TLTK [4]

Về tranh phong cảnh, tác phẩm “Thuyền trên sông Hương” (1935) với màu sắc êm, trầm không chói mắt, phủ một màng sương mờ nhưng ấm, khác với màu sắc ở các nước châu Âu có khí hậu khô lạnh, không quá câu nệ chi tiết mà tập trung vào cái chủ yếu, thể hiện được sự thông thả, yên tĩnh nghỉ ngơi sau một ngày làm việc căng thẳng.



Thuyền trên sông Hương (1935), Tô Ngọc Vân, chất liệu sơn dầu, TLTK [6]

3.2. Họa sĩ Trần Văn Cẩn

Họa sĩ Trần Văn Cẩn tìm tòi và thể nghiệm rất nhiều chất liệu để vẽ tranh, trong đó có chất liệu sơn dầu, ông đã tạo ra những tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao. Trước cách mạng, đối với Trần Văn Cẩn đề tài chủ yếu của ông là thiếu nữ, phụ nữ.



Em Thúy (1943), Trần Văn Cẩn, chất liệu sơn dầu TLTK [6]

Tác phẩm “Em Thúy” được giải nhất tại triển lãm tranh 1943. Đây là tác phẩm đạt mức điêu luyện của sơn dầu, đạt hiệu quả cao trong việc diễn tả tinh tế về ngoại hình và chiều sâu tâm lý nhân vật. Trong tranh, họa sĩ sử dụng lối vẽ sơn dầu mỏng và mềm mại, ông thể hiện thành công vẻ đẹp trong sáng, thơ ngây của em bé gái. Tổng thể bức tranh là gam màu ấm nóng,

ARTS

pha chút lạnh nhẹ tạo cảm giác nhẹ nhàng tự nhiên. Khuôn mặt bé gái hình trái xoan, xinh xắn, cặp mắt to đen láy, khuôn mặt không cười nhưng tươi, vẻ đẹp thông minh, phúc hậu. Những mảng màu đậm của mái tóc đến chiếc vòng đeo tay, chiếc ghế ngồi, làm tôn lên gương mặt trắng hồng, cũng như chiếc áo trắng thanh thoát mà bé gái đang mặc, tất cả không gian tạo thành một nhịp điệu hài hòa, cân đối. Một trong những điểm nhấn tạo nên sự thành công của bức tranh là đôi mắt của “em Thúy”, đôi mắt to tròn có cái nhìn đắm chiều sâu lắng như đang nhìn về khoảng không vô định. Tác giả đã rất thành công trong việc cảm nhận và thể hiện tình cảm của tác giả qua nhân vật của mình.

Bức tranh “Em Thúy” hiện được trưng bày tại Viện bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Bức tranh đã để lại cho kho tàng Mỹ thuật Việt Nam nói chung và lĩnh vực sơn dầu nói riêng một kiệt tác nghệ thuật hiếm có.

3.3. *Họa sĩ Bùi Xuân Phái*

Nói đến Bùi Xuân Phái thì tên của ông gắn liền với phố, đó là “Phố Phái”.

Chất liệu chính mà ông chọn để sáng tác tranh là sơn dầu, qua nét cọ của ông thì nó mang đậm dấu ấn sắc màu Việt Nam bởi đường nét và màu sắc trong tranh của ông phảng phất nét truyền thống dân gian. Khi xem những bức tranh về phố cổ Hà Nội của ông người xem nhận ra ngay nét quen thuộc, không thể nhầm lẫn với tranh của họa sĩ khác được. “Màu thời gian” được ông tái hiện rất thành công trong tranh của mình, có lẽ chưa ai thể hiện nét rêu phong cũ kỹ của Hà Nội xưa thành công bằng Bùi Xuân Phái. Phố phường Hà Nội có thể cũ kỹ, chật chội, nghèo nàn, nhưng chân chất và ấm cúng tình người. Ông đã tìm ra ngôn ngữ hội họa riêng để diễn tả nó. Qua sự biểu đạt tình cảm trong tranh còn cho thấy sự điêu luyện trong cách sử dụng chất liệu của ông. “Bùi Xuân Phái có lối vẽ nhanh, mạnh, dứt khoát, để lại trên tranh nhiều nhát dao trát, những lớp sơn gồ ghề, thường thì ông ít tả, ông thích thú với những mảng màu lớn tràn trề, no đầy; những nhát trát và những vệt sơn cho ta cái cảm giác phong phú và đầy đặn của mảng màu” [1, tr.248].

Khám phá đầu tiên của họa sĩ Bùi Xuân Phái về phố là bức sơn dầu “Phố Hàng Phèn” (1940), được vẽ trước khi ông vào học tại trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương. Sau đó bức này được gửi tham dự triển lãm tại Tokyo – Nhật Bản đã có người mua ngay. Phố cổ là mảng đề tài được họa sĩ Bùi Xuân Phái yêu thích nhất. Ông sinh ra, lớn lên, mất đi ở Hà Nội, có lẽ vì thế mà hình ảnh những con đường, những góc phố đã in đậm vào trái tim và được ông thể hiện đầy cảm xúc qua tranh của mình. Ông vẽ tranh không chỉ để tái hiện nét văn hóa “thanh lịch” của người Hà Nội mà

còn mang đến cho người xem cái nhìn sâu sắc hơn về kiến trúc Hà Nội xưa.

Tranh phố của Bùi Xuân Phái có nét buồn hoài cổ, gợi bao nhiêu thời gian trôi đi trên những mái nhà, các mảng màu trong tranh thường có đường viền đậm nét. Những mái ngói rêu phong, những ngôi nhà xiêu vẹo, nét vẽ chỉ có đặc thù trong tranh ông mới có đó là cái nghiêng ngả, cột điện đổ nghiêng nhưng cái nghiêng đó tạo nên tình cảm, tạo nên sự sống động cho bức tranh. Ông đã tạo nên hàng trăm bức vẽ khác nhau về phố cổ. Hà Nội có 36 phố phường nhưng khi có tranh của ông về phố cổ thì Hà Nội xuất hiện thêm con phố thứ 37, đó là “Phố Phái”, con phố mà những người yêu tranh đã đặt cho tranh của ông.



Phố Hàng Mắm (1984),
Bùi Xuân Phái, chất liệu sơn dầu, TLTK [5]

4. Tính dân tộc qua các tác phẩm sơn dầu của những họa sĩ tiêu biểu đương đại

Kế thừa những thành tựu của thế hệ họa sĩ đi trước, thế hệ các họa sĩ đương đại không chỉ tăng về số lượng mà còn tăng về chất lượng, họ đã tạo nên những tác phẩm vừa mang tính dân tộc lại vừa mang tính thời đại.

4.1. *Họa sĩ Lê Thị Kim Bạch*

Nữ họa sĩ sinh năm 1938, bà được xem là “Nữ họa sĩ quảng bá văn hoá dân tộc qua tranh” bởi những tác phẩm của bà không chỉ có giá trị về nghệ thuật mà còn gắn liền với giá trị lịch sử của dân tộc trong những năm kháng chiến bảo vệ tổ quốc. Bà học tại trường Đại học Mỹ thuật quốc gia Ki – ép, Liên Xô. Hơn 50 năm gắn bó với hội họa và đào tạo nhiều thế hệ họa sĩ trẻ, bà được trao danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Huy chương Vì thế hệ trẻ, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục..., là những ghi nhận cho hàng loạt đóng góp quan trọng của bà trong việc đào tạo các thế hệ họa sĩ.

Từ trước đến nay họa sĩ Kim Bạch không bán tranh vì bà cho rằng tranh là đứa con tinh thần nên không thể định giá. Mãi cho đến năm 2007 thì Bảo tàng Mỹ thuật TP. HCM mới có cuộc trưng bày tranh của bà

ARTS

kéo dài từ ngày 22/7 đến 22/8, nhân dịp họa sĩ muốn có cuộc triển lãm tại nơi mình sinh ra. Bảo tàng mới có cơ hội giới thiệu đến công chúng yêu hội họa những bức tranh độc đáo của nữ họa sĩ Nam Bộ sống trên đất Bắc.

Tác phẩm “Bến xe ngựa chợ Bà Điểm”, họa sĩ vẽ lại những hình ảnh chỉ còn trong ký ức về nơi bà đã được sinh ra. Nền của bức tranh chỉ có một màu gần như đồng nhất, như màu vàng của tờ giấy điệp của tranh Đông Hồ. Phần nền hầu như không diễn tả không gian xa gần như hội họa phương Tây, mà lại dàn trải theo phong cách của tranh dân gian, nhưng hình ảnh lại rất được trau chuốt, tỷ lệ chuẩn mực.



Bến xe ngựa chợ Bà Điểm (1995),
Lê Thị Kim Bạch, chất liệu sơn dầu, TLTK [7]

Miêu tả về tình mẫu tử thì có tác phẩm “Mẹ con”, họa sĩ đã lựa chọn hình tượng rất dung dị với cái đẹp mộc mạc mà thân quen. Người mẹ có đôi vai rộng đặc trưng của người lao động, với chiếc áo bà ba, hình ảnh quen thuộc của người phụ nữ Nam bộ cần cù và khăn rằn vắt vai. Hậu cảnh là buồng chuối chín bói, loại cây quen thuộc chốn thôn quê. Hình ảnh đơn giản, chất lọc gợi cho người xem hình tượng người mẹ chờ con, người vợ trông chồng trong cuộc chiến tranh đầy cam go, một tay bồng bế nuôi con, lo toan mọi bề vẫn một lòng sắc son chung thủy.



“Mẹ con” (1980), Lê Thị Kim Bạch,
chất liệu sơn dầu, TLTK [8]

4.2. Họa sĩ Đặng Xuân Hòa

Ông sinh năm 1959, tại Nam Định, tốt nghiệp trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam năm 1983. Ông có tranh lưu tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Singapore, Malaysia.

Họa sĩ ra trường vào giai đoạn khởi nguồn đổi mới, sự giao lưu quốc tế đã tạo ra cơ hội cho các họa sĩ Việt Nam được tiếp xúc với dòng chảy sáng tạo nghệ thuật thế giới. Ông cho rằng đây là một sự may mắn “khi bất gặp được thời đại” nhưng vẫn giữ được cái riêng của mình không hòa lẫn. Đây là lý do họa sĩ Đặng Xuân Hòa thể hiện tranh của mình hết sức gần gũi, mang đến những giá trị rất Việt Nam, thuộc về hồn cốt dân tộc. Ông vẽ chân dung, đồ vật, mâm ngũ quả, con mèo, con gà..., đều tỏa ra cái nét hồn hậu đậm chất Việt.

Diễn hình về tính dân tộc, mang bản sắc văn hóa của Việt Nam thể hiện qua tác phẩm “Tuổi đời” được trưng bày tại “Triển lãm tác phẩm của các họa sĩ đương đại hàng đầu trên thị trường mỹ thuật” tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam (6/8/2020) dựa vào hai tiêu chí: Tác giả có tác phẩm chất lượng nghệ thuật tốt, có dấu ấn các nhân và tác giả bán được nhiều tác phẩm, có vị trí trên thị trường mỹ thuật.

Tác phẩm được vẽ bằng chất liệu sơn dầu, hình tượng đơn giản, cách tạo hình có phần ngây ngô như trong các tác phẩm nghệ thuật dân gian. Hình ảnh trung tâm mang tính phồn thực, chỉ vẽ nét và mảng đơn giản. Sự sinh sôi nảy nở của vạn vật, giống nòi là điều thiêng liêng, nhất là đối với cư dân có nền văn minh lúa nước. Xung quanh hình ảnh đôi nam nữ đang giao hoan là hình ảnh mười hai con giáp mô phỏng theo cách vẽ của các dòng tranh dân gian Việt Nam, một cách thể hiện mới mẻ, bằng chất liệu du nhập từ phương Tây nhưng lại rất gần gũi với người Việt.



Tuổi đời (2020), Đặng Xuân Hòa,
chất liệu sơn dầu, TLTK [9]

4.3. Họa sĩ Nguyễn Trung

Họa sĩ Nguyễn Trung sinh năm 1940, ông được xem là một tên tuổi lớn của hội họa miền Nam và của thị trường Mỹ thuật. Trong tranh của ông có sự hài hòa giữa kỹ thuật phương Tây hiện đại và tinh thần phương Đông đậm đà bản sắc Việt, đặc biệt là trong

ARTS

giai đoạn đầu sáng tác của ông (1961-1975). Ông vẽ rất nhiều tranh về phụ nữ trong tà áo dài, sự mềm mại uyển chuyển với đặc điểm đôi tay dài thướt. Ông đoạt Huy chương Bạc tại triển lãm Hội họa mùa xuân (năm 1961) với tác phẩm về thiếu nữ, khi ông mới 21 tuổi.

Ví dụ như tác phẩm “Bốn chị em” với gam màu tươi mới trong sáng, hình tượng các cô gái trong tà áo dài thướt tha, ít tả khối mà được viền bằng những nét đen để nhấn hình, cách tạo hình như trong các tranh khắc gỗ dân gian. Không gian phía sau chỉ gợi xa gần bằng cách ứng các mảng màu sáng, hàng cây không tả sâu mà vẽ theo lối trang trí. Tuy thể hiện đơn giản nhưng rất hài hòa duyên dáng.



“Bốn chị em” (2016), Nguyễn Trung, chất liệu sơn dầu, TLTK [10]



“Chân dung người lính” (1987), Nguyễn Trung, chất liệu sơn dầu, TLTK [5]

Tác phẩm “Chân dung người lính”, chân dung những đứa con của những bà mẹ Việt Nam anh hùng mà rất đỗi bình dị, bức tranh được trưng bày tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Hình ảnh của người lính trong quân phục màu xanh, màu của núi rừng, của những cánh đồng bát ngát mạ non, một sự sống vừa mới bắt đầu sinh sôi, hình ảnh chiếm hơn nửa khung tranh, được quét những lớp màu mỏng mờ ảo như tranh lụa. Phía

trên là hình tượng người mẹ già đang ngắm theo bóng dáng đứa con mình. Góc bên dưới là người vợ đang bế đứa con còn chưa dứt sữa. Tà áo của người lính bao phủ hết những nhân vật còn lại như bảo vệ, chở che. Hình ảnh những con cá, trái cây, hoa lá tượng trưng cho những sản vật mà người lính cần phải giữ gìn cho người thân, cho quê hương, đất nước.

5. Kết luận

Chất liệu sơn dầu là một họa phẩm của phương Tây du nhập vào nước ta. Các họa sĩ Việt Nam đã tiếp nhận các kỹ thuật hội họa đó, nhất là kỹ thuật sơn dầu trực tiếp từ các họa sĩ Pháp như một phương tiện để xây dựng cho mình một nền hội họa lần đầu mang tính chất quốc gia, chuyên nghiệp, có tác giả. Các họa sĩ thế hệ đầu tiên đã tiếp thu một nền hội họa bác học theo tinh thần của thời đại mới, mà vẫn đảm bảo được sự bám rễ vào nguồn mạch văn hóa mỹ thuật truyền thống đã phát triển rực rỡ hàng ngàn năm của dân tộc. Ngày nay, sự vận động trong quá trình đổi mới của nền nghệ thuật Việt Nam đương đại, cởi mở với khu vực thế giới, tính đa dạng và sự biểu hiện cá nhân một cách rõ rệt. Sứ mệnh của lớp họa sĩ ngày nay chính là giữ gìn và phát huy những nét đẹp truyền thống của thế hệ họa sĩ đi trước thông qua sự tiếp cận với nhiều xu hướng hội họa khác nhau trên thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Thị Chinh (2010), *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.
2. Nguyễn Đình Đăng (2013), “Nền móng của tranh sơn dầu”, *Tạp chí Mỹ Thuật Nhiếp Ảnh*, số 6 (tr.40 – 45), Nxb Tài Nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Hà Nội.
3. Huỳnh Phạm Phương Trang (2013), *Bí quyết vẽ tranh sơn dầu*, Nxb. Mỹ Thuật, Hà Nội.
4. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi% E1%BA%BFu_n%E1%BB%AF_b%C3%AAn_hoa_hu%E1%BB%87](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%E1%BA%BFu_n%E1%BB%AF_b%C3%AAn_hoa_hu%E1%BB%87)
5. <https://vnfam.vn/vi/s%C6%B0u-t%E1%BA%ADp/5af3f031ba205900264b522b?p=1>
6. <https://vnfam.vn/vi/s%C6%B0u-t%E1%BA%ADp/5af3f031ba205900264b522b?p=2>
7. <https://doanhnhanplus.vn/hoi-cho-domino-vao-sai-gon-222155.html>
8. <https://vtv.vn/van-hoa-giai-tri/phuc-che-thanh-cong-tranh-son-dau-me-con-20150627181009106.htm>
9. <https://thethaovanhoa.vn/van-hoa/chiem-nguong-tac-pham-cua-19-hoa-si-duong-dai-hang-dau-viet-nam-n20200806114224553.htm>
10. <https://thethaovanhoa.vn/van-hoa/hanh-trinh-cua-nhung-hoa-si-trieu-do-ky-1-the-gioi-nu-phai-cua-nguyen-trung-n20191023072045439.htm>